

Lá Số Tử Vi Và Bình Giải Chi Tiết

<p>Hỏa (-) HUYNH-ĐỆ / 113 Tỵ CỰ <-Thủy-hđ> Đại-Hạo Hỏa-Tinh Thiên-Quý Hồng-Loan Long-Đức Thiên-Hình Bệnh</p>	<p>Hỏa (+) MỆNH / 3 Ngọ LIÊM <-Hỏa-vđ> TƯỚNG <+Thủy-vđ> Thiên-Khôi Văn-Xương Thiên-Phúc Phục-Bình Phong-Cáo Đầu-Quân Bạch-Hổ TRIỆT Tử</p>	<p>Thổ(-) PHỤ-MẪU / 13 Mùi LƯƠNG <-Mộc-đđ> Quan-Phủ Đà-La Địa-Không Phúc-Đức Thiên-Đức Quả-Tú TRIỆT Mộ</p>	<p>Kim PHÚC-ĐỨC / 23 Thân (+) SÁT <+Kim-mđ> Văn-Khúc Lộc-Tồn Bác-Sĩ Thiên-Khốc Điếu-Khách Thiên-Mã Lưu-Hà Tuyết</p>
<p>Thổ(+) PHỤ-THÊ / 103 Thìn THAM <-Thủy-vđ> Quốc-Án Bệnh-Phù Thiên-Hư Tam-Thai Tuế-Phá Thiên-Giải Thiên-Riêu Thiên-La Suy</p>	<p>Tên: La So 2 Năm Sinh: CANH TUẤT Dương-Nam Tháng: 9 Ngày: 5 Giờ THÌN Bản-Mệnh Thoa-xuyến-Kim Cục: Mộc-tam-cục THÂN cư TAI-BACH (Than) / 83: tại cung DẦN Sao Chủ Mệnh: Lộc Tồn Sao Chủ Thân: Văn Xương Mệnh: Thoa Xuyến Kim (vàng trang sức) Cảm Tinh: Xương con chó, xuất tướng tinh con chồn cáo. Cân lượng: 5 lượng 2 chỉ Trực Thành Con nhà BẠCH ĐẾ (phú quý) Ông Quan Đệ độ mạng Xem thêm Tử Bình 2024 XemTuong.net</p>		<p>Kim (-) DIÊN-TRẠCH / 33 Dậu ĐÔNG <+Thủy-hđ> Hóa-Khoa Lực-Sĩ Kinh-Dương Ấn-Quang Trực-Phủ Thiên-Riêu Thiên-Y Thai</p>
<p>Mộc(-) TỬ-TỨC / 93 Mão NGUYỆT <-Thủy-hđ> Hóa-Kỵ Hi-Thần Địa-Kiếp Tử-Phủ Địa-Giải Nguyệt-Đức Đào-Hoa TUẦN Đế-Vượng</p>	<p>Thủy(+) QUAN-LỘC / 43 Tuất VŨ <-Kim-mđ> Hóa-Quyền Thanh-Long Thai-Phủ Bát-Tọa Thái-Tuế Hoa-Cái Địa-Võng Dương</p>		
<p>Mộc(+) TÀI-BACH (Than) / 83 Dần TỬ-VI <+Thổ-mđ> PHỦ <-Thổ-mđ> Thiên-Việt Hữu-Bát Phi-Liêm Long-Trì Quan-Phủ Thiên-Trư TUẦN Lâm-Quan</p>	<p>Thổ(-) TẬT-ÁCH / 73 Sửu CƠ <-Thổ-đđ> Đường-Phủ Tấu-Thơ Thiên-Sứ Thiếu-Âm Phá-Toái Quan-Đới</p>	<p>Thủy(+) THIÊN-DI / 63 Tý PHÁ <-Thủy-mđ> Tả-Phủ Tướng-Quân Phượng-Các Giải-Thần Tang-Môn Thiên-Thọ Mộc-Dục</p>	<p>Thủy(-) NÔ-BỘC / 53 Hợi NHẬT <+Hỏa-hđ> Hóa-Lộc Thiên-Quan Tiểu-Hao Linh-Tinh Thiên-Thương Thiên-Hỉ Thiên-Không Thiếu-Dương Cổ-Thần Kiếp-Sát LN Van-Tinh: Trường-Sinh</p>

md = miếu địa vđ = vượng địa đđ = đắc địa bh = bình hoà hđ = hãm địa

XemTuong

THÔNG TIN CÁ NHÂN	
Họ Tên	La So 2
Ngày Sinh Tây	Thứ Sáu Ngày 7 Tháng 10 Năm 1910
Ngày Sinh Âm	5/9/1910 - Ngày Ất Tỵ Tháng Bình Tuất Năm Canh Tuất
Ngày Sinh Xấu	Ngày 5 Tháng 9 Năm 1910 phạm ngày xấu Nguyệt Kỵ Kim thần thất sát.
Giờ Sinh	Canh Thìn (7:00)
Giới Tính	Dương Nam
Tuổi	115 tuổi Canh Tuất
Tiết khí	Sinh vào mùa Thu phân (Giữa thu) - Kinh độ mặt trời 180°
Trực	Trực Thành
Cân Lượng	5 lượng 2 chỉ

Mệnh	Thoa Xuyên Kim (vàng trắng sức)
THÔNG TIN CÁ NHÂN	
Cầm Tinh	Xương con chó, xuất tướng tinh con chồn cáo.
Sao Chủ Mệnh	Lộc Tồn
Sao Chủ Thân	Văn Xương
Con Nhà	Con nhà BẠCH ĐẾ (phú quý)
Độ Mạng	Ông Quan Đế độ mạng
Màu Sắc	hạp màu: vàng, trắng - kỵ: đen, đỏ

Thân chào Quý Cụ Ông La So 2.

Chúng tôi xin gửi đến Quý Cụ La So 2 lá số trọn đời này và luận giải cùng Quý Cụ những vấn đề mà Quý Cụ đang quan tâm trong lá số. Trong một số đoạn bình giải, có những đoạn được trích nguyên văn trong sách Tử Vi xưa nên văn phong có phần hơi thẩn thẩn, nếu có phiền lòng thì xin Quý Cụ La So 2 thông cảm bỏ qua vì đó là những lời bình được lập trình để bình giải lá số.

Tổng Quát Bình Giải

Quý Cụ Ông tuổi Canh Tuất là người khôn ngoan, chăm chỉ, có ý thức trách nhiệm cao, việc làm đến nơi đến chốn, được nhiều người tin cậy. Với số "Bạch thủ thành gia", tay trắng làm nên sự nghiệp, một mình đi giữa cuộc đời, có người vừa làm vừa học dần dần cũng tạo cho mình một chỗ đứng Vàng trong xã hội.

Với tâm tình hiền lương, dù gặp nhiều hoàn cảnh trái ngang cũng có cơ may gượng dậy. Công danh sự nghiệp không mấy Suông sẻ nhưng gia đình tình cảm có phần ấm êm, con cái ngoan ngoãn, dễ dạy.

Tiền Vận có nhiều khó khăn, hoàn cảnh nào cũng thích ứng được. Từ 40 tuổi trở lên, công danh tài lộc thịnh hưng, càng ngày càng khá giả. Nếu ăn Ở có phúc đức, Hậu vận hoàn toàn đầy đủ, tuổi già nhờ con mà an nhàn thanh thản.

Bây giờ Quý Cụ Ông đã lớn tuổi, đa phần dù muốn hay không cuộc sống cũng đã ổn định, dù muốn nắm níu vào lợi danh cũng không thể, không còn lo về vật chất. Danh lợi đã ngoài tầm tay, chỉ có sức khỏe là điều quan tâm, nếu biết tu tâm dưỡng tính, cuộc sống được hạnh phúc ấm êm với con cháu.

Canh Tuất cung Ly số này,
Mạng phần khó dưỡng lúc còn tuổi thơ.
Thuận sanh thì dựng mùa Thu,
Mùa Hạ Hỏa khắc như cưa gãy cày.
Đông Xuân cũng lối số sanh,
Người thì vất vả gặp điều chẳng may.
Sớm ra có bệnh chẳng an,
Trong mình yếu đuối hoặc là tật chi.
Nhân duyên trắc trở buổi đầu,
Không thì chồng vợ lòng dòng đôi ba.
Tiền vận cực khổ lao đao,
Trở về hậu vận mới an gia đình.
Tu nhân tích đức thì may,
Trời ban phúc lộc tiền tài thiếu chi.

Hạn năm Giáp Thìn 2024 Bình Giải

Trong năm Giáp Thìn 2024 này, Quý Cụ Ông gặp **Dương thảo nạn**: Là dê trên bờ cỏ. Dê ăn cỏ non đầy đủ, là một năm sung túc, đầy hy vọng, danh cũng nên mà lợi cũng thành. Về tình cảm: Đừng ý tài danh đắc thành rồi lại phóng túng sẽ mất phúc.

Trong Năm Giáp Thìn 2024 này, Quý Cụ Ông Canh Tuất 115 tuổi gặp sao **Kế Đô**. Là vì sao tam cửu khốc bi ai, cho nên năm nào người có bị sao Kế Đô, xem như năm đó bị xấu, nhưng Nữ giới kỵ nhiều hơn Nam giới, nên đề phòng tháng 3 và tháng 9. Bởi vì, người ta thường nói: "Nam La Hầu, Nữ Kế Đô" để chỉ cái khắc kỵ của các sao đối với phái nam hay phái nữ năm đó. Người Nam giới sanh hoạt bình thường, nếu có việc gì xảy đến cũng tiền hung hậu kiết. Trái lại, người Nữ giới có thể bị tranh chấp đưa đến cò bót hoặc nếu nặng hơn đưa đến bi ai trong gia đạo.



Quý Cụ Ông tuổi Tuất gặp năm Thìn 2024 phạm xung **Thái Tuế** làm những công chuyện to lớn phải thật cẩn thận. Môi trường sinh sống, làm việc có phần giảm sút, nên có những chuẩn bị kỹ càng để ứng phó.

Về cách cúng Thái Tuế thì phải có bài vị, cùng với lễ vật như hoa quả và cúng vào đầu tháng 1 âm lịch để giải trừ tai họa. Rồi đến cuối tháng 12 âm lịch cũng phải dùng lễ vật cúng để tiễn Thái tuế vì đã hết năm.

Trong năm Giáp Thìn 2024 này, Quý Cụ Ông 115 tuổi Không phạm **Hoang Ốc**, mà được Tứ Tấn Tài chi phúc lộc lai. Làm nhà tuổi này thì phúc lộc sẽ tới, tiền tài dồi dào. [Xem chi tiết sao hạn](#)

Quỹ Cốc Toán Mệnh

Để chắc chắn và đi sâu hơn trong phần bình giải lá số tử vi, chúng tôi kết hợp thêm phần phụ đoán theo Quỹ Cốc Toán Mệnh để Quý Cụ Ông có thể biết rõ hơn về số mệnh mình. Xem Tử Tướng chằm net nhận thấy tứ trụ của Quý Cụ Ông có Lưỡng Đầu Kiềm là **Canh Canh**, ứng với quẻ **BÁT THUẬN ĐOÀI**. Theo Quỹ Cốc tiên sinh, đây là cục **TUYẾT NGUYỆT MAI HOA** (Hoa mai dưới trăng trời tuyết), nghĩa là: Tìm thú trong yên tĩnh có số làm nhà tu (Tính trung đặc thú hữu tăng nhân chi mệnh)

Các câu thơ sau chứa đựng nhiều hàm ý tiên định của Quỹ Cốc Tiên Sinh và cùng lời bình giản lược:

- Thử mệnh chi lan tú u cốc, từng bách mậu thâm sơn, huynh đệ sự nghiệp nan thông, phụ mẫu căn cơ thiên thủ, chỉ nghi tự lập độn nhập không môn, thân nghi phong trung thu diệp, nhân tình thủy thượng xuân băng, thành bại đa đoan □ lợi danh tiến thoái, mệnh lý bất ưng chu tử quý, chung tu lâm hạ tác nhân nhân.
- Mệnh này như cây Lan đẹp trong hang tối, như cây Tùng cây Bách tốt trong núi sâu, anh em sự nghiệp khó thông suốt, ít giữ được cơ ngơi của cha mẹ, chỉ nên tự lập ẩn vào cửa chùa mà đi tu, người thân như lá thu trong gió, tình người như băng mỏng mùa xuân tan trên nước, danh lợi nhiều nguyên nhân tiến rồi lùi, trong mệnh này không chịu mặc áo đỏ áo tía quý hiển, mà chỉ nên dưới rừng làm người nhân nhả. [xem chi tiết](#)

Lượng Số Bình Giải

Số 5 lượng 2

Tử thỡ mới sanh đã sướng rồi
Tiền căn tích thiện phúc do trời
Tông môn rạng rỡ gia đường thịnh
Tên tuổi lừng danh khắp mọi nơi.

Nói chung, Quý Cụ Ông có số lượng và số chỉ này chắc chắn quyền cao chức lớn, cuộc sống giàu sang. Anh em hòa thuận. Họ hàng nhờ cậy Con cái sau này làm nên danh phận.

Mệnh bình giải

CHI SINH CAN: Quý Cụ Ông được thành công là nhờ may mắn chứ khả năng, thực lực chưa đạt được mức độ ấy Cuộc đời Quý Cụ Ông là một chuỗi dài may mắn tiếp nhau để có từ thành công này đến thành công khác. Hay không bằng hên. Ngoài ra Quý Cụ Ông có cung Mệnh ở thế sinh nhập (cung mệnh ở cung dương). Thế thu vào, thế hưởng lợi Thường là người kỹ lưỡng làm việc gì cũng suy xét, tính toán cẩn thận trước khi bắt tay vào

MỆNH KHẮC CỤC: Quý Cụ Ông nếu muốn thành công thì phải có nhiều nghị lực vì cuộc đời Quý Cụ Ông sẽ gặp nhiều trở ngại để làm hồng đại sự.

Tuổi Tuất: Sao chủ Mệnh: Lộc-Tồn. Sao chủ Thân: Văn-Xương.

Chỉ người ngay thẳng, chính trực, quang minh, đứng đắn, thanh cao, nóng nảy, can đảm, cương quyết, dũng mãnh, nghiêm nghị. Ngoài ra còn có nghĩa là người có số đào hoa, có sức thu hút với người khác phái Về công danh, sự nghiệp thì được giàu sang, phú quý, uy danh lừng lẫy và thường phát về võ nghiệp hoặc có chức tước lớn trong chánh quyền. Dương sự có tài kiếm hiệp cả văn lẫn võ và rất thao lược, quyền biến (LIÊM miếu địa, vượng địa hay đắc địa).

Dũng mãnh, oai quyền, danh giá (LIÊM, TƯỚNG). TƯỚNG đi với LIÊM rất lợi vì có tác dụng khắc chế nóng tính của sao LIÊM. Đây là cách người liêm khiết, vô tư. Thường bị người xa lánh, thù ghét nhưng vẫn kiên nhẫn. Ít bạn bè, ít người tri kỷ và thường sống cuộc đời thanh đạm.

Có tài thao lược quyền biến (LIÊM, Xương, Khúc).

Rất thông minh, thành thật dũng mãnh, can đảm, bất khuất đôi lúc rất cứng đầu, có lòng trắc ẩn, đam mê, ưa thanh sắc bề ngoài, hào danh. Đàn bà thì có nam tính hơn nữ tính. Phúc thọ, công danh, sự nghiệp, đều khá tốt. Đàn bà thì đảm đang, đôi lúc phụ trách cả những công việc của nam giới (TƯỚNG miếu, vượng, đắc địa).

Suốt đời khổ cực, công danh trắc trở, tiền tài khó kiếm, có thể bị mắc tai họa khủng khiếp, khó lòng sống lâu (TƯỚNG gặp TUẦN hay TRIỆT án ngữ).

Tốt toàn diện về mọi mặt: Công danh tài lộc, phúc thọ (TỬ, PHỦ, VŨ, TƯỚNG đắc địa).

Phú: "Ăn mang vị liệt Công Hầu, Sao lành Tướng Cáo hội vào Mệnh cung". Võ tướng có danh, quân nhân được nhiều huy chương, có công trạng lớn (TƯỚNG, Phong-Cáo).

Tướng đôn hậu nên khắc chế được tính tình khắc nghiệt của LIÊM (TƯỚNG, LIÊM).

Tọa-quí-hương-quí: Ở đâu cũng được người quý mến, trọng vọng (Mệnh có Thiên-Khôi và đối cung có Thiên-Việt). Nếu có thêm cát tinh hợp chiếu thì văn chương lừng lẫy Hạn đến thường gặp nhiều may mắn. Thiên Khôi, Thiên Việt. Khôi có nghĩa là cái mũ của quan võ, Việt là cái búa của ông tướng nên chủ uy quyền tước vị. Trong gia đình, người có Khôi-việt thường làm trưởng, nhưng nếu là người đoạt trưởng thì lo hết cho gia đình. Còn ngoài xã hội, thường là người cầm đầu, hoặc thường được gán những bậc quý nhân hay nguyên thủ. Đây là loại người thông minh, có năng khiếu về nhiều phương diện, đặc biệt có tài văn chương hay biện thuyết, làm gì cũng hơn người, chỉ

huy thiên hạ, ăn trên ngồi trước, tính tình cao thượng, khoáng đạt. Khôi - Việt là sao của bậc thiên tài đa năng. Nói chung Khôi Việt là đệ nhất Phúc Tinh của Tử Vi, gặp hung hóa cát, chủ phúc, lộc, thọ.

Sinh bất phùng thời: Bàn-Tiên-Cách (Mệnh có Không-vong gặp LIÊM-TRINH).

Mệnh có THIÊN-TU'ỚNG và Phong-Cáo là người làm đến Công-Hầu

Tính bướng bỉnh, ương ngạnh, ngoan cố, hay ưu tư, lo lắng phiền muộn, cô độc, thích chơi bời, ưa chuộng món ngon, thích mặc đẹp. Có thể bị mờ côi sớm (Bạch-Hổ (Kim) Hãm-địa). Tính cứng cỏi, chịu khó, giỏi chịu đựng, ưa làm theo ý mình. Riêng Kim mệnh: "Bạch Hổ thuộc kim, Kim Mệnh phùng thử, thủy nhị thú (lấy vợ 2 lần).

"Biểu tượng cho sự đầy đủ, tự mãn, vững bền, không cần đến ngoài, mà cũng không muốn gần ai, không thu hút gì, mà cũng không để bị cái gì thu hút. Mệnh ta ở đó, ta là người cô độc không thân với nhiều người, tự kiêu, tự mãn, khác nghiệt". Trích Tử-Vi Dưới Mắt Khoa Học của Vu-Thiên Nguyễn-Đắc-Lộc trang 382, (Đầu-Quân (Hỏa)).

Chuộng hình thức bề ngoài, tự đắc, kiêu hãnh, hiểu danh. Lợi ích cho việc thi cử, cầu công danh, bằng sắc (Phong-Cáo (Thổ))

Có nhiều cao vọng. Có năng khiếu nhận xét sắc bén, biết lợi dụng thời cơ, hoàn cảnh, biết quyền biến. Gặp nhiều sao tốt-đẹp: Hay giúp đỡ, phò tá liên quan đến việc quân sự. Gặp nhiều sao-xấu: Gian quyết, lừa đảo, làm những việc ám muội, hãm hại Có thể bị người hãm hại vào vòng tù tội hoặc bị khinh bỉ hay có thể bị chết thê thảm (Phục-Binh (Hỏa))

Thường là con trưởng nếu không sau cũng đoạt trưởng và có vẻ mặt thanh tú. Thông minh, học hành xuất sắc về nhiều môn, có năng khiếu về nhiều phương diện, biết quyền biến, mưu trí của người quân tử, có tài tổ chức, tính tình cao thượng, khoáng đạt (Thiên-Khôi (Hỏa)). Được nhiều người biết đến. Tuy nhiên nếu gặp TUẦN, TRIỆT, Họa-Kỵ, Thiên-Hình và Sát-tinh thì sự thông minh bị giảm đi nhiều hoặc không được chức tước lớn. Hạn gặp Văn-Xương thì được tiền tài xung túc hoặc thăng quan tiến chức. Ngoài ra Quý Cự Ông giúp đỡ bằng những hành động tích cực (trích TỬ VI NGHIÊM LÝ TOÀN THƯ của cụ Thiên-Lương trang 72-73).

Mệnh có Xương, Khúc gặp Tuần, Triệt thành xấu xa: đường công danh trắc trở, hay bị tai họa, tuổi thọ chiết giảm.

Người có Xương Khúc ở Mệnh có vẻ mặt thanh tú, khôi ngô hợp với quý tướng, đàn bà thì có nhan sắc. Trường hợp phụ nữ có Xương Khúc đắc địa tọa thủ ở 6 cung Thìn Tuất Sửu Mùi Tỵ Hợi thì có thân hình đẹp, có thể theo kiểu thẩm mỹ hiện thời Lưu Ý cần phải có Xương Khúc phối chiếu Về tính tình: Thông minh, hiểu học, học giỏi, suy xét, phân tích, lý luận giỏi, có năng khiếu rất sắc bén về văn chương, mỹ thuật, âm nhạc. Dễ xúc động, đa tình, đa cảm, dễ buồn, dễ khóc. Phái nam thì có tâm hồn đàn bà, nặng về tình cảm, nhút nhát, hay e lệ. Ngoài ra còn có nghĩa là thích trang điểm, chưng diện. Trường hợp hãm địa thì có nghĩa là có hoa tay, khéo tay, giỏi về thủ công, mỹ nghệ. Nếu có Thiên Riêu đồng cung thì đa nghi, tin dị đoan, người có tính đồng bóng. Biết dùng lý trí để suy xét, phân tích, lý luận. Có năng khiếu rất sắc bén về văn chương, mỹ thuật, âm nhạc. Rất dồi dào tình cảm, dễ xúc động. Người nho nhã, thanh tú, khôi ngô, xinh đẹp (Văn-Xương (Kim)). Rất cần Hóa-Quyền và Hóa-Lộc hội hợp. Không hợp cho người mệnh Hỏa, chỉ hợp cho người mệnh Kim. Coi chừng năm xung (xấu) gặp Hóa-Kỵ có thể bị thương tích.

Người có từ tâm, mộ về tôn giáo, tín ngưỡng. Thiện tâm, nhân hậu, hiền lành, đức độ, hay làm việc thiện, hay cứu giúp người, có khiếu đi tu (Thiên-Phúc (Hỏa)).

Tuổi trẻ lận đận, nghèo, cực khổ, bôn ba, hay đau ốm. Có thể mờ côi sớm hay sớm ra đời lập nghiệp. Sinh bất phùng thời! Nếu có Tử hay Tam-Không thì làm nên danh phận nhưng không bền, và tuổi thiếu niên vất vả (TRIỆT ở Mệnh).

Mệnh Triệt, Thân Tuần: cần phải vô chính diệu mới làm nên. Về già thì an nhàn.

Thâm trầm, kín đáo, hay suy nghĩ sâu xa, đa sầu, đa cảm (bi quan). Có tài tính toán, biết mưu cơ kế hoạch. " Tử là giai đoạn già nua suy yếu của ngũ hành. Lực không còn theo tâm nữa; cần phải được sự phù giúp mới có thể thành công." (Trích sách Tử Vi đầu số toàn thư của Vũ Tài Lục trang 266)

Nếu bạn tin vào thuyết "Nhân Quả" thì người tuổi Tuất có sao Thiên-Tài ở PHU-THÊ: Nên cư xử cho đúng đạo vợ chồng thì sẽ được cùng nhau chung hưởng hạnh phúc (trích TỬ VI CHỈ NAM của Song-An Đỗ-văn-Lưu, Cam-Vũ trang 286).

Thân bình giải

Thân cư Tài-Bạch: Người đời đánh giá trị đạo đức và nhân phẩm của con người trên cách xử dụng đồng tiền. Giàu mà nhân đức hoặc nghèo mà thanh bạch. Ngoài ra đồng tiền cũng là thước đo sự thành công trên đường đời (về mặt vật chất) và là căn bản của hạnh phúc. Thành ra cung này còn nói cho ta biết Quý Cự Ông có phải là người làm nô lệ cho đồng tiền hay làm chủ đồng tiền. Ngoài ra tài chánh của Quý Cự Ông liên quan rất mật thiết với nghề nghiệp của họ.

Thân có Thiên-Việt tọa thủ, tất là con trưởng. Nếu không sau cũng đoạt trưởng. Hạn gặp cung này sẽ gặp nhiều may mắn. Nếu là kẻ sĩ đi thi tất đỗ cao ví như bẻ được cành quế. Đối với xã hội Quý Cự Ông ra đời sẽ được nhiều người quý mến, trọng vọng.

Phụ Mẫu bình giải

Cha mẹ bình thường, trong nhà thiếu hòa khí (THIÊN-LU'ONG đơn thủ tại Mùi).

Thường thì cha mẹ nghèo hèn hay chết sớm hoặc không thể sống gần cha mẹ được (Địa-Không, Địa-Kiếp hội hợp).

Cha mẹ là loại người ít giao thiệp. Cha mẹ không hợp tính nhau Cha mẹ và con không thể ở gần nhau lâu được (Cô-Thần, Quả-Tú). Nếu Cô-Quả lại gặp nhiều sát-tinh xâm phạm, tất sớm khắc một trong hai thân. Nên làm con nuôi họ khác.

Sớm xa cách cha hay mẹ hay con không thể sống gần cha mẹ được (Kình, Đà, Địa-Không, Địa-Kiếp).

Cha hay mẹ có tật hoặc bị điếc hay có thể bị mất sớm hoặc chia ly (Kình Dương, Đà-La).

Sớm khắc một trong hai thân. Nếu không, tất phải sớm xa cách hai thân (TRIỆT án ngữ).

Cha mẹ vất vả nếu không cũng bất hòa hay cha mẹ và con không hợp tính nhau Có thể cha mẹ bị mất sớm hay bị ngục tù, chia cách. Có thể không nhờ vả được cha mẹ mà còn phải gánh nợ của cha mẹ để lại (Địa-Không (Hỏa)).

Nếu không mờ côi thì cũng có chuyện buồn rầu vì cha mẹ (Đà-La (Kim)).

Phụ: "Kình Đà cha mẹ cùng con bất đồng" Lúc nhỏ đã khắc với cha mẹ (Đà).

Cha mẹ không thích giao thiệp, ít giao thiệp, ít bạn bè có gì thì hay giữ trong lòng ít khi thổ lộ ra ngoài (Quả-Tú (Thổ)).

Cha mẹ là người sáng suốt, ưa tiến tới, có lòng lành. Đức độ, đoan chính, hòa nhã, từ bi, hay giúp đỡ làm phúc. Là người bạn tốt, biết chiều đãi nhân nhượng, không làm hại, trái lại hay giúp đỡ, tha thứ (Phúc-Đức (Thổ)). Nếu đi với Đào-Hoa, Hồng-Loan thì là người có

duyên, có phẩm hạnh, thu hút người khác bằng tính nết đoan trang.

Đức độ, đoan chính, hòa nhã, từ bi, hay giúp đỡ làm phúc. Là người bạn tốt, biết chiều đãi nhân nhượng, không làm hại, trái lại hay giúp đỡ, tha thứ (Thiên-Đức (Hỏa)). Nếu đi với Đào-Hoa, Hồng-Loan thì là người có duyên, có phẩm hạnh, thu hút người khác bằng tính nết đoan trang.

Cha mẹ có tinh thần ganh đua (Quan-Phủ (Hỏa)).

Phúc đức bình giải

Được hưởng phúc nhưng nên lập nghiệp ở nơi thật xa quê hương. Họ hàng khá giả có danh giá và uy quyền kể thế lại có nhiều người hiền đạt về võ nghiệp và con cái nổi được sự nghiệp của cha (SÁT đơn thủ tại Thân).

Giảm thọ, họ hàng hay oán trách lẫn nhau (Thiên-Khốc, Thiên-Hư).

Tổn thọ, xui xẻo hay yếu tướng (Thiên-Khốc (Thủy) hãm địa).

Mồ mã của tổ tiên bị hư nát (Thiên Khốc, Thiên Hư).

Phú: "Lộc Mã giao trì, phát tài viễn quận" (xa quê hương mới thành công, phát đạt) có Lộc ngộ Mạ

cách Mã Khốc Khách: Ngựa đeo lục lạc, nổi tiếng một thời

Được gia tăng tuổi thọ, được hưởng phúc. Thường trong họ hiếm người và đôi khi tranh chấp lẫn nhau hay ly tán nhưng cũng được khá giả. Vì Lộc Tồn ở đây nói lên sẽ được hưởng di sản của tổ phụ hay cha mẹ để lại hoặc ít ra thì cũng được hưởng chút ít của cải của thân tộc để lại (Lộc-Tồn (Thổ)).

Được gia tăng tuổi thọ. Càng ở xa quê hương lại càng khá giả. Trong họ có nhiều người được hiền đạt nhưng ít khi sống gần nhau (Thiên-Mã (Hỏa)).

Điền Trạch bình giải

Chú ý: cung Điền xấu thì con người nghèo về nhà cửa, ruộng vườn, xe cộ, hoa màu, cơ xưởng làm ăn, vật phẩm sản xuất. Cung Điền xấu không có nghĩa là nghèo tiền bạc (trích Tử-Vi Tổng Hợp của cụ Nguyễn Phát Lộc, trang 398).

Thành bại thất thường nhưng về già lại có chốn nương thân (THIÊN-ĐỒNG đơn thủ tại Dậu).

Được hưởng của thừa tự do ông bà hay cha mẹ để lại hay được người cho nhà, cho đất (Ân-Quang (Mộc)).

Quan lộc bình giải

Võ nghiệp hiền đạt. Nếu chuyên về kỹ nghệ hay doanh thương thì được nhiều tài lộc (VŨ đơn thủ tại Tuất).

Thường hành nghề luật sư, giáo sư, quan tòa Nếu làm chính trị thì thiên về đối lập, thì chỉ trích và cũng bị chỉ trích trong nghề nghiệp (Thái-Tuế (Hỏa)).

Gặp thời rục rờ, nhiều may mắn (Thanh-Long, Kỵ ở Tứ Mộ (Thìn, Tuất, Sửu, Mùi)).

Rất rục rờ về quan lộc (Thanh-Long, Hổ, Hoa-Cái).

Có danh chức lớn. Được tín nhiệm, trọng dụng. Nếu Khôi, Việt lại gặp nhiều sao sáng sửa hội hợp tất nắm giữ được đầu mối những công việc lớn và được chỉ huy một số người dưới quyền (Khôi, Việt).

Nô bộc bình giải

Nô bộc, tôi tớ, bạn bè oán hận bỏ đi (NHẬT ở hãm-địa).

Khó thuê mướn người làm. Nếu có người giúp việc cũng là hạng gian xảo, nay đến mai đi Bạn bè là phường du đãng hoang đàng hay lui tới bồn của (Hao).

Nếu có chức tước thì phải di chuyển này đây mai đó luôn luôn (Hóa-Lộc (Mộc)).

Ít bạn bè hoặc ít giao thiệp (Cô-Thần (Thổ)).

Thường gặp bạn bè, tôi tớ làm hao tổn tiền bạc, của cải như bị ăn chặn, bị trộm cắp ... (Tiểu-Hao (Hỏa)).

Thiên di bình giải

Nhiều người nể sợ, tài lộc dễ kiếm. Nhưng đôi khi mắc tai nạn nguy hiểm (PHÁ tại Tí).

Có bằng sắc phẩm hàm (Tướng Quân ngộ Quốc Ấn).

Bạn hữu bất hoà (Điếu Khách ngộ Tang Môn).

Tật ách bình giải

Bị bệnh tê thấp hoặc bệnh ngoài da (CƠ).

Cứu giải những bệnh tật hay tại ương nhỏ (Thiếu-Âm (Thủy)).

Tài bạch bình giải

"Đại Phú do Thiên, Tiểu Phú do cần cù".

Chú ý: Cung Tài chỉ diễn tả tình trạng sinh kế tổng quát của cuộc đời, chứ không mô tả hết sự thăng trầm của từng giai đoạn. Thành thử, muốn biết cái nghèo trong từng chi tiết, trong từng thời kỳ, người xem số phải đoán các cung Hạn (trích Tử-Vi Tổng Hợp của cụ Nguyễn Phát Lộc, trang 398).

Rất nhiều của cải Thường làm quan về tài chánh, được coi giữ kho tàng (TỬ, PHỦ đồng cung).

Khá giả và vinh hiển. Suốt đời phong lưu (Quyền, Lộc hội hợp).

Rất giàu có (TỬ, PHỦ, VŨ, TỬỚNG gặp Quyền, Lộc).

Dễ kiếm tiền, hay gặp quý nhân giúp đỡ (Thiên-Khôi, Thiên-Việt).

Bị kiện vì tiền bạc hay bị lường gạt (Quan-Phủ (Hỏa)).

Không có của để lại cho con hay không được hưởng gia tài để lại hay tiền bạc chỉ đủ tiêu dùng (TUẦN).

Tử tức bình giải

May mắn lắm mới có ba con. Nếu muộn sinh mới dễ nuôi Lớn lên con cũng không khá giả và thường xung khắc cha mẹ (NGUYỆT đơn thủ tại Mão).

Phú: "Tử cung Không Kiếp trùng gia, Nuôi con không mát đã ba bốn lần". Con khó nuôi, con sinh ba bốn lần mới đậu (Địa-Không, Địa-Kiếp).

Nhiều con, đông con (Đế-Vượng, Trường-Sinh).

Hiếm muộn con hoặc ít con hoặc phải sống xa con hoặc có con phá sản (Địa-Kiếp (Hỏa)).

Muộn con hoặc không có số nuôi con hoặc không có số ở chung với con cái (Hóa-Kỵ (Thủy)).

Con dâm dăng (Đào-Hoa (Mộc)).

Phu / Thê bình giải

Chậm lập gia đình mới được các vượng; tảo hôn tất bị hình khắc. Nam: ba lần bắc nhịp cầu ô. Nữ: lấy chồng đứng tuổi sau khi phải trác trở hai ba phen. Gia Dương, Đà, Hỏa, Linh, chủ phân ly. Trai lấy được vợ giàu, tài giỏi nhưng hay ghen. Gái lấy được chồng giàu sang nhưng hay chơi bời. Nên muộn lập gia đình để tránh hình khắc chia ly (THAM đơn thủ tại Thìn).

Nhân duyên trác trở buổi ban đầu (Thiên-Khốc, Thiên-Hư).

Người phối ngẫu có bằng sắc (Tướng Quân, Quốc Ấn).

Người phối ngẫu hay âu lo, sầu thảm (Thiên Hư, Thiên Khốc).

Huynh đệ bình giải

Ít anh chị em, nên ở riêng nhưng đôi khi lại có nhiều anh em dị bào (CỰ đơn thủ tại Ty).

Anh chị em trong nhà hòa thuận và biết giúp đỡ lẫn nhau. Có thể có anh chị em nuôi hay có anh em kết nghĩa (Ân-Quang, Thiên-Quý).

Trong gia đình thiếu hòa khí, anh chị em thường xa cách nhau lại có người phá tán chơi bời (Hao).

Anh chị em hòa thuận và thường giúp đỡ lẫn nhau. Có thể có anh chị em nuôi hay có anh chị em kết nghĩa (Thiên-Quý (Thổ)).

Anh chị em có người nghèo khổ hay có tật (Hỏa-Tinh (Hỏa)).

Trong nhà anh chị em thường xung khắc hay ghen ghét nhau (Thiên-Hình (Hỏa)).

Hôn nhân / Hỉ tín

Hạn tuổi năm23: Hạn tuổi năm24: Hạn tuổi năm25: Hạn tuổi năm26: Hạn tuổi năm27: Hạn tuổi năm28: Hạn tuổi năm29:

Hạn tuổi năm30: Hạn tuổi năm31: Hạn tuổi năm32: Hạn tuổi năm33: Hạn tuổi năm34: Hạn tuổi năm35: Hạn tuổi năm36:

Hạn tuổi năm37: Hạn tuổi năm38: Hạn tuổi năm39: Hạn tuổi năm40: Hạn tuổi năm41: Hạn tuổi năm42: Hạn tuổi năm43:

Hạn tuổi năm44: Hạn tuổi năm45: Hạn tuổi năm46: Hạn tuổi năm47: Hạn tuổi năm48: Hạn tuổi năm49: Hạn tuổi năm50:

Hạn tuổi năm51: Hạn tuổi năm52: Hạn tuổi năm53: Hạn tuổi năm54: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Hồng, Thiên-Hỉ).

Hối thúc, làm cho nhanh chóng (Linh-Tinh (Hỏa)).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Kén chọn hay ngăn trở (Cô-Thần (Thổ)).

Có bà mai giúp nên duyên vợ chồng (Nguyệt-Đức, Đào, Hồng).

Có tình duyên, bỏ bịch (Thiên-Hỉ, Hồng, Đào).

Hối thúc, làm cho nhanh chóng (Linh-Tinh (Hỏa)).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Kén chọn hay ngăn trở (Cô-Thần (Thổ)).

Hạn tuổi năm55: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Hối thúc, làm cho nhanh chóng (Linh-Tinh (Hỏa)).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Kén chọn hay ngăn trở (Cô-Thần (Thổ)).

Hạn tuổi năm56: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Hồng, Thiên-Hỉ).

Hối thúc, làm cho nhanh chóng (Linh-Tinh (Hỏa)).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Kén chọn hay ngăn trở (Cô-Thần (Thổ)).

Có bà mai giúp nên duyên vợ chồng (Nguyệt-Đức, Đào, Hồng).

Có tình duyên, bỏ bịch (Thiên-Hỉ, Hồng, Đào).

Hối thúc, làm cho nhanh chóng (Linh-Tinh (Hỏa)).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Kén chọn hay ngăn trở (Cô-Thần (Thổ)).

Hạn tuổi năm57: Hạn tuổi năm58: Hạn tuổi năm59: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Hối thúc, làm cho nhanh chóng (Linh-Tinh (Hỏa)).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Kén chọn hay ngăn trở (Cô-Thần (Thổ)).

Hạn tuổi năm60: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Hối thúc, làm cho nhanh chóng (Linh-Tinh (Hỏa)).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Kén chọn hay ngăn trở (Cô-Thần (Thổ)).

Hạn tuổi năm61: Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Hối thúc, làm cho nhanh chóng (Linh-Tinh (Hỏa)).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Kén chọn hay ngăn trở (Cô-Thần (Thổ)).

Hạn tuổi năm62:

Hôn nhân / Hỉ tín

Cung hạn cung Tí.

Cung hạn cung Sửu.

Cung hạn cung Dần.

Cung hạn cung Mão.

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Làm cho khó khăn, chậm trễ cuộc hôn nhân (TUẦN).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Kiếp (Hỏa) Hãm-địa).

Cung hạn cung Thìn.

Cung hạn cung Tỵ.

Cung hạn cung Ngọ.

Cung hạn cung Mùi.

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Làm cho khó khăn, chậm trễ cuộc hôn nhân (TRIỆT).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Chỉ sự phản bội, phụ rẫy trong tình yêu (Quan-Phủ (Hỏa)).

Cung hạn cung Thân.

Cung hạn cung Dậu.

Cung hạn cung Tuất.

Cung hạn cung Hợi.

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Hối thúc, làm cho nhanh chóng (Linh-Tinh (Hỏa)).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Kén chọn hay ngăn trở (Cô-Thần (Thổ)).

Sinh Con / Hỉ tín

Hạn tuổi năm13:

Hạn tuổi năm14:

Hạn tuổi năm15:

Hạn tuổi năm16:

Hạn tuổi năm17:

Hạn tuổi năm18:

Hạn tuổi năm19:

Hạn tuổi năm20:

Hạn tuổi năm21:

Hạn tuổi năm22:

Hạn tuổi năm23:

Hạn tuổi năm24:

Hạn tuổi năm25:

Hạn tuổi năm26:

Hạn tuổi năm27:

Hạn tuổi năm28:

Hạn tuổi năm29:

Hạn tuổi năm30:

Hạn tuổi năm31:

Hạn tuổi năm32:

Hạn tuổi năm33:

Hạn tuổi năm34:

Hạn tuổi năm35:

Hạn tuổi năm36:

Hạn tuổi năm37:

Hạn tuổi năm38:

Hạn tuổi năm39:

Hạn tuổi năm40:

Hạn tuổi năm41:

Hạn tuổi năm42:

Hạn tuổi năm43:

Hạn tuổi năm44:

Hạn tuổi năm45:

Hạn tuổi năm46:

Hạn tuổi năm47:

Hạn tuổi năm48:

Hạn tuổi năm49:

Hạn tuổi năm50:

Hạn tuổi năm 51: Có con (Thai, Thiên-Phúc, Khôi, Việt, Thanh-Long, Long-Tri).

Hạn tuổi năm 52:

Hạn tuổi

Người tuổi Tuất kỵ năm: Thìn, Tuất, và gặp hạn ở cung Thìn, cung Tuất và cung an Thân và sao Kinh-Dương, Đà-Lạ Hạn Tam-Tai: Thân, Dậu, Tuất. Năm hạn: Tỵ. Năm xung: Thìn.

Hạn xấu

Cung hạn cung Tí.

Tang, Mã, Khốc, Hư: Coi chừng có tang.

Cung hạn cung Sửu

THIÊN-CO' gặp CỰ, Hôa, Kinh, Thương, Sứ: Coi chừng tang thương đau ốm, khẩu thiệt, kiện tụng.

THIÊN-CO' gặp Thương, Sứ: Coi chừng đau ốm, khẩu thiệt, có tang.

Cung hạn cung Dần.

Cung hạn cung Mão

Cung hạn cung Thìn.

Cung hạn cung Tỵ.

Cung hạn cung Ngọ.

Cung hạn cung Mùi

Cung hạn cung Thân.

Cung hạn cung Dậu

Cung hạn cung Tuất.

Cung hạn cung Hợi

Hạn tổng quát

Cung hạn: cung Tí.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Tướng-Quân: Có uy quyền.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Thăng quan, tiến chức (Tướng Quân, Quốc Ấn).

Cung hạn: cung Sửu

THIÊN-CO' gặp Thương, Sứ: Coi chừng đau ốm, khẩu thiệt, có tang.

Cung hạn: cung Dần.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

TỬ-VI có THIÊN-PHỦ, VŨ-KHÚC, THIÊN-TƯỚNG, Tả, Hữu, Khoa, Quyền, Lộc hội hợp: Hoạch phát danh tài, gặp nhiều sự may mắn.

TỬ-VI có Khôi, Việt hội hợp: Được danh giá, nếu tranh chấp với ai cũng thắng lợi

THIÊN-PHỦ gặp Tam-Không: Coi chừng bị phá sản, đau yếu, mưu sự chẳng được toại lòng, hay mắc lừa tiểu nhân.

Thiên-Việt gặp TỬ, PHỦ, Khôi, Xương, Khúc: Danh tài hoạch phát, thêm tiếng tăm lừng lẫy

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạch phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Phú: "Tứ Linh Cái Hổ Phục Long, Công danh quyền thế lẫy lừng một phen."

Cung hạn: cung Mão

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NGUYỆT gặp Đà, Kỵ: Coi chừng bị đau mắt, hay hao tài

Hóa-Kỵ sáng sửa gặp NHẬT, NGUYỆT sáng sửa hội hợp: Có thể bị đau mắt nhưng tiền tài, danh vọng đều tốt và được nhiều tin mừng.

Hóa-Kỵ gặp Không, Kiếp: Coi chừng tai nạn liên miên, mất cửa Nếu có quan chức có thể bị mất chức vì ăn hối lộ.

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

Cung hạn: cung Thìn.

Thiên-Hư: Coi chừng sức khỏe kém, hay có chuyện buồn bực hay có thể bị đau răng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

Thăng quan, tiến chức (Tướng Quân, Quốc Ấn).

Cung hạn: cung Tỵ.

Ấn-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Cung hạn: cung Ngọ.

Mộc-Mệnh: Hạn đến cung Ngọ, thuộc quẻ Ly, thuộc Hỏa Mộc sinh Hỏa, ví như củi gỗ nhóm lửa sau tan thành tro than. Vì thế Bản-Mệnh tuy sáng sửa rực rỡ, nhưng chẳng được lâu bền. Do đó khó tránh được những tai ương, họa hại

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-TƯỚNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung

Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị trất giáng.

Thiên-Khôi gặp TỬ, PHỦ, Việt, Xương, Khúc: Danh tài hoạch phát, phú quý đến cực độ. Nếu có việc tranh chấp thì cũng chẳng đáng lo ngại

Thiên-Khôi gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạch phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Phục-Binh gặp Hổ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Có bằng cấp, được khen thưởng (Thai Phụ, Phong Cáo).

Phú: "Tứ Linh Cái Hồ Phục Long, Công danh quyền thế lấy lừng một phen."

Cung hạn: cung Mùi

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Đà-La sáng sửa tốt đẹp: Mưu sự tất thành một cách nhanh chóng. Nhưng may đi liền với rủi

Cung hạn: cung Thân.

THẤT-SÁT sáng sửa tốt đẹp: Trong nhà có hòa khí, danh tài hưng vượng. Nếu nhập Hạn tại Dần, Thân, thì tài quan song mỹ, mưu sự đạt một cách nhanh chóng.

THẤT-SÁT gặp PHÁ, Hình: Coi chừng bị tù tội

Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chác chắn là buôn một bán mười

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Thiên-Mã gặp Tuyệt: Mọi chuyện bị bế tắc, có thể bị đau yếu hay mất của

Phát tài (đại hạn 10 năm, tiểu hạn 1 năm) (Mã ngộ Lộc)

Phát tài (đại hạn 10 năm, tiểu hạn 1 năm) (Mã ngộ Thiên Khốc).

Cung hạn: cung Dậu

Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Kinh Dương gặp Lục-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.

Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Cung hạn: cung Tuất.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Có bằng cấp, được khen thưởng (Thai Phụ, Phong Cáo).

Phú: "Tứ Linh Cái Hồ Phục Long, Công danh quyền thế lấy lừng một phen."

Cung hạn: cung Hợi

NHẬT gặp Long-Tri: Coi chừng bị đau mắt.

NHẬT gặp Riêu, Đà, Kỵ: Coi chừng bị đau mắt nặng, nếu không cũng bị đau yếu, hao tán tiền tài, nếu có quan chức coi chừng bị truất-giáng.

Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Đại, Tiểu-Hao gặp Thiên-Thương: Coi chừng túng thiếu, đói khổ.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm3: Mộc-Mệnh: Hạn đến cung Ngọ, thuộc quẻ Ly, thuộc Hỏa Mộc sinh Hỏa, ví như củi gỗ nhóm lửa sau tan thành tro than. Vì thế Bản-Mệnh tuy sáng sửa rực rỡ, nhưng chẳng được lâu bền. Do đó khó tránh được những tai ương, họa hại

LIÊM-TRINH gặp Kinh, Đà: Coi chừng gặp nhiều sự rủi ro, hay phải bận lòng lo lắng.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Phục-Binh gặp Hồ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm4: Mộc-Mệnh: Hạn đến cung Ngọ, thuộc quẻ Ly, thuộc Hỏa Mộc sinh Hỏa, ví như củi gỗ nhóm lửa sau tan thành tro than. Vì thế Bản-Mệnh tuy sáng sửa rực rỡ, nhưng chẳng được lâu bền. Do đó khó tránh được những tai ương, họa hại

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-TU'ÓNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung

Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị trất giáng.

Thiên-Khôi gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Phục-Binh gặp Tang-Môn: Coi chừng có tang lớn.

Phục-Binh gặp Hồ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm5: Mộc-Mệnh: Hạn đến cung Ngọ, thuộc quẻ Ly, thuộc Hỏa Mộc sinh Hỏa, ví như củi gỗ nhóm lửa sau tan thành tro than. Vì thế Bản-Mệnh tuy sáng sửa rực rỡ, nhưng chẳng được lâu bền. Do đó khó tránh được những tai ương, họa hại

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-TU'ÓNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung

Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị trất giáng.

Thiên-Khôi gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Phục-Binh gặp Hồ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm6: Mộc-Mệnh: Hạn đến cung Ngọ, thuộc quẻ Ly, thuộc Hỏa Mộc sinh Hỏa, ví như củi gỗ nhóm lửa sau tan thành tro than. Vì thế Bản-Mệnh tuy sáng sửa rực rỡ, nhưng chẳng được lâu bền. Do đó khó tránh được những tai ương, họa hại
Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.
THIÊN-TU'ÓNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị thất giáng.
Thiên-Khôi gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Phục-Binh gặp Tang-Môn: Coi chừng có tang lớn.

Phục-Binh gặp Hổ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm7: Mộc-Mệnh: Hạn đến cung Ngọ, thuộc quẻ Ly, thuộc Hỏa Mộc sinh Hỏa, ví như củi gỗ nhóm lửa sau tan thành tro than. Vì thế Bản-Mệnh tuy sáng sửa rực rỡ, nhưng chẳng được lâu bền. Do đó khó tránh được những tai ương, họa hại
Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.
THIÊN-TU'ÓNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị thất giáng.
Thiên-Khôi gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Bạch-Hổ gặp Tấu-Thơ: Mưu sự toại lòng. Nếu có quan chức tất được thăng quan tiến chức. Nếu thi cử thì chắc chắn sẽ đỗ.

Phục-Binh gặp Hổ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm8: Mộc-Mệnh: Hạn đến cung Ngọ, thuộc quẻ Ly, thuộc Hỏa Mộc sinh Hỏa, ví như củi gỗ nhóm lửa sau tan thành tro than. Vì thế Bản-Mệnh tuy sáng sửa rực rỡ, nhưng chẳng được lâu bền. Do đó khó tránh được những tai ương, họa hại
Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.
THIÊN-TU'ÓNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị thất giáng.
Thiên-Khôi gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Phục-Binh gặp Hổ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm9: Mộc-Mệnh: Hạn đến cung Ngọ, thuộc quẻ Ly, thuộc Hỏa Mộc sinh Hỏa, ví như củi gỗ nhóm lửa sau tan thành tro than. Vì thế Bản-Mệnh tuy sáng sửa rực rỡ, nhưng chẳng được lâu bền. Do đó khó tránh được những tai ương, họa hại
Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.
THIÊN-TU'ÓNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị thất giáng.
Thiên-Khôi gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Phục-Binh gặp Hổ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Phục-Binh gặp Tuế, Ky: Coi chừng có chuyện tranh chấp, kiện cáo

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm10: Mộc-Mệnh: Hạn đến cung Ngọ, thuộc quẻ Ly, thuộc Hỏa Mộc sinh Hỏa, ví như củi gỗ nhóm lửa sau tan thành tro than. Vì thế Bản-Mệnh tuy sáng sửa rực rỡ, nhưng chẳng được lâu bền. Do đó khó tránh được những tai ương, họa hại
Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.
THIÊN-TU'ÓNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị thất giáng.
Thiên-Khôi gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Phục-Binh gặp Hổ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm11: Mộc-Mệnh: Hạn đến cung Ngọ, thuộc quẻ Ly, thuộc Hỏa Mộc sinh Hỏa, ví như củi gỗ nhóm lửa sau tan thành tro than. Vì thế Bản-Mệnh tuy sáng sửa rực rỡ, nhưng chẳng được lâu bền. Do đó khó tránh được những tai ương, họa hại
Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.
THIÊN-TU'ÓNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị thất giáng.

Thiên-Khôi gặp TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị mắc tai nạn khủng khiếp hay bị thương tích ở đầu. Có thể bị giáng chức nếu có chức vụ.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Phục-Bình gặp Hổ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm12: Mộc-Mệnh: Hạn đến cung Ngọ, thuộc quẻ Ly, thuộc Hỏa Mộc sinh Hỏa, ví như củi gỗ nhóm lửa sau tan thành tro than.

Vì thế Bản-Mệnh tuy sáng sủa rực rỡ, nhưng chẳng được lâu bền. Do đó khó tránh được những tai ương, họa hại

LIÊM-TRINH gặp Kinh, Đà: Coi chừng gặp nhiều sự rủi ro, hay phải bận lòng lo lắng.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Phục-Bình gặp Hổ: Coi chừng có tang hay kiện cáo, tù tội

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Hạn tuổi năm13: Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Hạn tuổi năm14: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Hạn tuổi năm15: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Hạn tuổi năm16: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Hạn tuổi năm17: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Hạn tuổi năm18: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Hạn tuổi năm19: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Hạn tuổi năm20: Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Hạn tuổi năm21: Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Hạn tuổi năm22: Kinh Dương gặp Đà, Không, Kiếp: Coi chừng bị mất của, hay mắc lừa, đau ốm, có tang.

Hạn tuổi năm23: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi. Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã: Mọi sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Thiên-Mã gặp Tuyệt: Mọi chuyện bị bế tắc, có thể bị đau yếu hay mất của.

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mọi sự trước khó sau dễ.

Hạn tuổi năm24: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi. Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã: Mọi sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười.

Long-Trì gặp Điếu: Coi chừng bị té ngã xuống sông, hồ.

Thiên-Mã gặp TỬ, PHỦ: Danh tài hưng vượng, phú quý cực độ.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Thiên-Mã gặp Tuyệt: Mọi chuyện bị bế tắc, có thể bị đau yếu hay mất của.

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mọi sự trước khó sau dễ.

Hạn tuổi năm25: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi. Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chác chắn là buôn một bán mười
Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.
Thiên-Mã gặp Tuyệt: Mọi chuyện bị bế tắc, có thể bị đau yếu hay mất của
Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Hạn tuổi năm 26: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chác chắn là buôn một bán mười
Long-Trì gặp Điếu: Coi chừng bị té ngã xuống sông, hồ.

Thiên-Mã gặp TỬ, PHỦ: Danh tài hưng vượng, phú quý cực độ.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Thiên-Mã gặp Tuyệt: Mọi chuyện bị bế tắc, có thể bị đau yếu hay mất của

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Hạn tuổi năm 27 : Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chác chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Thiên-Mã gặp Tuyệt: Mọi chuyện bị bế tắc, có thể bị đau yếu hay mất của

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Hạn tuổi năm 28: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chác chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Thiên-Mã gặp Tuyệt: Mọi chuyện bị bế tắc, có thể bị đau yếu hay mất của

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Hạn tuổi năm 29: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chác chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Thiên-Mã gặp Tuyệt: Mọi chuyện bị bế tắc, có thể bị đau yếu hay mất của

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Hạn tuổi năm 30: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chác chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Thiên-Mã gặp Tuyệt: Mọi chuyện bị bế tắc, có thể bị đau yếu hay mất của

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Hạn tuổi năm 31 : Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chác chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Thiên-Mã gặp Tuyệt: Mọi chuyện bị bế tắc, có thể bị đau yếu hay mất của

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Hạn tuổi năm 32: Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chác chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Thiên-Mã gặp Tuyệt: Mọi chuyện bị bế tắc, có thể bị đau yếu hay mất của

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Hạn tuổi năm 33: Kinh Dương gặp Lực-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm 34 : Kinh Dương gặp Kiếp, Ky: Coi chừng bị đâm chém.

Kinh Dương gặp Lực-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

Kinh Dương sáng sủa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm35: Kinh Dương gặp Lục-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến. Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm36: Kinh Dương gặp Kiếp, Ky: Coi chừng bị đâm chém.
Kinh Dương gặp Lục-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến. Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm37: Kinh Dương gặp Lục-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến. Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm38: Kinh Dương gặp Lục-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến. Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm39: Kinh Dương gặp Lục-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến. Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm40: Kinh Dương gặp Lục-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến. Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm41: Kinh Dương gặp Lục-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến. Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm42: Kinh Dương gặp Lục-Sĩ: Coi chừng công danh trắc trở. Nếu có công trạng cũng không được nhiều người biết đến. Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi
Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay
Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

Hạn tuổi năm43: Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.
Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm44: Hóa-Quyền gặp THAM, VŨ: Mọi mưu sự đều được toại lòng. Danh tài hưng vượng và có uy quyền hiển hách.
Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.
Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm45: Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.
Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm46: Hóa-Quyền gặp THAM, VŨ: Mọi mưu sự đều được toại lòng. Danh tài hưng vượng và có uy quyền hiển hách.
Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.
Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm47: Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.
Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm 48: Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.
Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm 49: Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.
Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm 50: Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.
Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm 51: Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.
Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm 52: Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.
Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Hạn tuổi năm 53: NHẬT gặp Long-Tri: Coi chừng bị đau mắt.
Đại, Tiểu-Hao gặp Thiên-Thương: Coi chừng túng thiếu, đói khổ.
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thặng quan tiến chức.
Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm 54: Đại, Tiểu-Hao gặp Thiên-Thương: Coi chừng túng thiếu, đói khổ.
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thặng quan tiến chức.
Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm 55: Đại, Tiểu-Hao gặp Thiên-Thương: Coi chừng túng thiếu, đói khổ.
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thặng quan tiến chức.
Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm 56: Đại, Tiểu-Hao gặp Thiên-Thương: Coi chừng túng thiếu, đói khổ.
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thặng quan tiến chức.
Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm 57: Đại, Tiểu-Hao gặp Thiên-Thương: Coi chừng túng thiếu, đói khổ.
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thặng quan tiến chức.
Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm 58: Đại, Tiểu-Hao gặp Thiên-Thương: Coi chừng túng thiếu, đói khổ.
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thặng quan tiến chức.
Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm 59: Lộc-Tồn gặp Hóa-Lộc đồng cung: Phát tài
Đại, Tiểu-Hao gặp Thiên-Thương: Coi chừng túng thiếu, đói khổ.
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thặng quan tiến chức.
Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm 60: Đại, Tiểu-Hao gặp Thiên-Thương: Coi chừng túng thiếu, đói khổ.
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thặng quan tiến chức.
Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm 61: Đại, Tiểu-Hao gặp Thiên-Thương: Coi chừng túng thiếu, đói khổ.
Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thặng quan tiến chức.
Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm 62: NHẬT gặp Long-Tri: Coi chừng bị đau mắt.
Đại, Tiểu-Hao gặp Thiên-Thương: Coi chừng túng thiếu, đói khổ.

Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đầu óc chóng khôì Thăng quan tiến chức.

Thiên-Không: Nếu đang đầu óc chặc chắn là sẽ qua khôì Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

Hạn tuổi năm63: Tướng-Quân: Có uy quyền.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lia trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm64: Tang-Môn gặp Hổ, Khốc, Hư: Coi chừng có chuyện buồn phiền, đau yếu, hay có bệnh phổ

Tướng-Quân gặp THIÊN-TUỐNG: Có uy quyền chức tước lớn.

Tướng-Quân: Có uy quyền.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lia trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm65: Tang-Môn gặp Điếu, Hinh: Coi chừng bị bệnh nặng hay có tang lớn. Nếu không, nên phòng ngừa tai nạn xe cộ hay té ngã từ trên cao xuống.

Tướng-Quân gặp Hinh, Ân: Nếu có chức tước tất được cao thăng. Nếu là võ quan thì có binh quyền lớn trong tay

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lia trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm66: Tang-Môn gặp Hổ, Khốc, Hư: Coi chừng có chuyện buồn phiền, đau yếu, hay có bệnh phổ

Tướng-Quân gặp THIÊN-TUỐNG: Có uy quyền chức tước lớn.

Tướng-Quân: Có uy quyền.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lia trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm67: Tang-Môn gặp Khốc, Không: Coi chừng bị mất cửa, hay có thể phải thay đổi chỗ ở, công việc.

Tướng-Quân: Có uy quyền.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lia trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm68: Tướng-Quân: Có uy quyền.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lia trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm69: Tướng-Quân: Có uy quyền.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lia trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm70: Tang-Môn gặp Điếu, Tuế: Coi chừng tai nạn xe cộ hay té ngã nếu không, thì có thể bị kiện tụng.

Tướng-Quân: Có uy quyền.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lia trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm71: Tướng-Quân: Có uy quyền.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lia trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm72: Tướng-Quân: Có uy quyền.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lia trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Hạn tuổi năm73: THIÊN-CO' gặp Thương, Sứ: Coi chừng đau ốm, khẩu thiệt, có tang.

Hạn tuổi năm74: THIÊN-CO' gặp Thương, Sứ: Coi chừng đau ốm, khẩu thiệt, có tang.

Hạn tuổi năm75: THIÊN-CO' gặp Thương, Sứ: Coi chừng đau ốm, khẩu thiệt, có tang.
Bạch-Hổ gặp Tấu-Thơ: Mưu sự toại lòng. Nếu có quan chức tất được thăng quan tiến chức. Nếu thi cử thì chắc chắn sẽ đỗ.

Hạn tuổi năm76: THIÊN-CO' gặp Thương, Sứ: Coi chừng đau ốm, khẩu thiệt, có tang.

Hạn tuổi năm77: THIÊN-CO' gặp Thương, Sứ: Coi chừng đau ốm, khẩu thiệt, có tang.

Hạn tuổi năm78: THIÊN-CO' gặp Thương, Sứ: Coi chừng đau ốm, khẩu thiệt, có tang.

Hạn tuổi năm79: THIÊN-CO' gặp Thương, Sứ: Coi chừng đau ốm, khẩu thiệt, có tang.

Hạn tuổi năm80: THIÊN-CO' gặp CỰ-MÔN, Hòa, Kinh, Thương, Sứ: Coi chừng tang thương đau ốm, khẩu thiệt, kiện tụng.
THIÊN-CO' gặp Thương, Sứ: Coi chừng đau ốm, khẩu thiệt, có tang.

Hạn tuổi năm81: THIÊN-CO' gặp Thương, Sứ: Coi chừng đau ốm, khẩu thiệt, có tang.

Hạn tuổi năm82: THIÊN-CO' gặp Thương, Sứ: Coi chừng đau ốm, khẩu thiệt, có tang.

Bổ Túc Bình Giải

(Dựa theo Diển Cầm Tam Thế của Dương Công Hầu)

Quý Cụ Ông sinh mùa Thu phân (Giữa thu), nhằm Trục **Thành**. Quý Cụ Ông người yên vui. Giàu sang, lịch sự.

Quý Cụ Ông Sanh nhằm ngày Thiên Đế, có nhiều bạn bè anh chị em chơi chung, tánh hạnh hiền từ và vui vẻ, gái thì khắc chồng.

Quý Cụ Ông cốt Chó, người có tánh khảng khái lắm, ít sợ ai, hay giúp đỡ với đời, ở đời hay có lòng bênh vực anh em và trung tính, không chịu lời nói nặng lời, ít có hoạn nạn, tuổi lớn trở nên sự nghiệp.

Quý Cụ Ông có số về văn chương đăng cậ nhờ về sau, công đường rất thịnh vượng, nam nữ cũng vậy.

Quý Cụ Ông Số phạm Bát Bại thì gia đình sự nghiệp lập không thành, trai đi đông tây, gái đi nam bắc, số lưu lạc phong trần.

Quý Cụ Ông Số phạm Đản Mạng Sát, lúc cha mẹ mới sanh khó nuôi, hạng 3 năm và hạng 6 tuổi, hạng 12 tuổi nên qua khỏi thì đến năm 21, 31 tuổi nên ngừa số phận ai bi.

Quý Cụ Ông số gặp Tướng Tinh, số có quyền hành, bình cán, tuổi trẻ phát tài, lộc sớm, bề vợ chồng con cháu sung túc rất vinh hoa.

Quý Cụ Ông Kiếp trước có tánh vui vẻ, trung tính rộng rãi, kiếp này người hay yêu chuộng, anh em có làm qua không ở đăng gần nhau, số đời chỗ ở 3 lần, còn làm chẳng lành thì đời 5 lần mới đăng bình an, khác cha mẹ.

Số Quý Cụ Ông đăng Kim Ô tánh thông minh hiểu việc, đi xứ nào cũng có tài lợi thịnh vượng, sự nghiệp đăng an cư.

Số Quý Cụ Ông phạm Tài Lộc làm ăn khá sự nghiệp lập nên, có trâu ruộng, tài tứ đủ dùng, trở nên danh tiếng phú gia.

Số Quý Cụ Ông phạm Vượng Lộc tiền tài hưng vượng, sản nghiệp lập thành, tánh hay chơi anh em bạn, trai có vợ gái có chồng gặp đăng chỗ sang trọng.

Quý Cụ Ông có số nuôi được trâu heo và các loài thú nó sanh đẻ nhiều, nuôi mau lớn cái huê lợi ấy nó sanh thêm thịnh vượng.

Quý Cụ Ông số nhằm Chữ Giai, cha mẹ cho ruộng đất giữ không được lâu dài, tự nhiên tay trắng tạo thành ruộng đất điền viên, rất nên thịnh vượng về lúc tuổi già. Cổ nhân nói rằng: 'Hữu phước thì hữu Điền, vô phước thì vô điền', bởi chữ phước có chữ điền. Sách cổ có câu nói rằng: 'Đức năng thắng số', dầu số có đất đai mà không có đức dù có giữ gìn cũng không còn, muốn có đất đai trước phải bồi công tích đức sau mới có.

Quý Cụ Ông học hành thông minh, học ít hiểu nhiều, khi đi thi đỗ khoa được bậc trung mà thôi, số này hễ tấn thì Vi Quan, dầu có thôi cũng Vi Sư, nghĩa là tiến thì làm quan, lui thì làm thầy.

Quý Cụ Ông phạm số phá sản nhà vợ, khi có vợ sẽ phá hại cha mẹ vợ và của vợ. Dầu có lãnh hết gia tài thì cũng phá hết.

Quý Cụ Ông gặp số Suy, đường tình duyên trước xấu sau tốt.

Lời bình giải:

Thâm thay căn số vô phần,
Gặp duyên bạc phận sanh nhằm chữ Suy,
Mạng ai nấy tính không tuý,
Gặp nhau hiềm tỵ khác gì tù nhơn,
Đôi co nhiều tiếng thiệt hơn,
Sâm thương hai ngã như đờn thiếu giây,
Hai đời phải chịu đổi xây,
Thứ ba nói đăng sum vầy nợ duyên.

Quý Cụ Ông gặp số Ly Thê, số này vợ chồng gặp nhau thì gây, xa thì nhớ.

Lời bình giải:

Số thán bạc phận quá chừng,

Vợ chồng gặp mặt lấy lừng muốn gây,
Làm cho én nhận lạc bày,
Kẻ nam người bắc ngồi đây đợi chàng,
Thâm thay trách phận lỡ làng,
Vợ chồng cách trở gia đàng quạnh hiu,
Nhớ trông hình dạng mấy chiều,
Khổ mà vui trọn về điều nợ duyên.

Quý Cụ Ông sanh con, nuôi được 3 đứa, nếu phước đức nhiều thì sanh con trai, còn ít thì đổi sang con gái. Số này chỉ xem riêng cho Quý Cụ Ông, còn số của người hôn phối nữa, hai bên cộng chung lại thì sẽ khác hơn số dự đoán. Nếu đứa con nào nó ưa cha hơn, thì là con của cha nó, còn đứa nào ưa mẹ hơn thì là con của mẹ nó, đó là cái quả tiền kiếp như vậy. Vợ chồng sinh con dư số định thì đó là quả báo tiền kiếp, bởi thế sinh trong số định thì nó có hiếu, còn sanh dư thì đó là con Trời, con Phật, con Ma, đó là con đi báo quả, đã không có hiếu còn hại cha mẹ.

Quý Cụ Ông có huynh đệ là chữ Suy, hãy xem câu thơ phía dưới thì rõ hào anh em kiết hung sẽ được tận tường.

Than ôi số gặp chữ Suy,
Không còn cốt nhục chia ly đôi đàng,
Hào huynh đệ không toàn vẹn,
Tai ách tật bệnh phần nản thân sơ,
Nếu mà có phước hưởng nhờ,
Một người chịu tật chịu khờ cho ta,
Đến khi trong lúc tuổi già,
Hai người thấy mặt lòng mà mến thương.

Xem tuổi ông Huỳnh để biết sang hèn, Quý Cụ Ông sinh mùa Thu phân (Giữa thu), có số này tu đắc quả, vợ chồng thay đổi một lần mới nên.

Câu thơ tả:

Số này sanh ở tại chân,
Tu hành đắc quả có hơn người thường,
Biết đời nên giúp nghĩa thương,
Khá tu hơn đức lo lường ngày sau,
Chỗ cha mẹ ở đặng nào,
Vợ chồng thứ nhất khắc hào,
Đời sau mới đặng vẹn bề,
Gia đình khác xứ mới hề lập nên.

Quý Cụ Ông có số Hướng Gia, ở nhà cha mẹ đặng để mở rộng việc làm ăn và có số tạo lập nghiệp khác cũng đặng thịnh vượng làm ăn phát đạt.

Giờ sinh của Quý Cụ Ông được Cha mẹ song toàn, tánh ý mau lẹ, anh em khá, con đầu lòng nuôi không đặng, cốt nhục bất hoà, tánh hiền từ, tay có nghề nghiệp làm ăn, thuở nhỏ bình thường, đến 12 tuổi phát tài.

Quý Cụ Ông sinh vào ngày 5 tháng 9 năm 1910 đã phạm vào ngày xấu **Nguyệt Kỳ Kim thần thất sát**. Các ngày xấu này sẽ phần nào ảnh hưởng đến cuộc đời Quý Cụ Ông nhiều hay ít sẽ còn lệ thuộc vào cung phúc được của Quý Cụ Ông.

(Lưu ý: Phần bình giải có thể 'câu này đá câu kia' nhưng hoàn toàn đúng theo số của Quý Cụ Ông, có thể nó chỉ đúng ở một khoản thời gian nào đó trong cuộc đời. Phần lập lại nhiều có khả năng xảy ra nhất.)

Hỏi Đáp:

Thình thoảng chúng tôi lại nghe những thắc mắc, đại khái là : trong cùng một giờ, một ngày, một tháng, một năm có hàng vạn vạn người sinh ra, không lẽ cuộc đời họ cũng giống nhau ư?

Điều ấy đã chép ngay phần đầu của "Tử Vi Kinh", trong bài phú "Tử Vi cốt tủy" như sau :

"Phú, thọ, quý, vinh, yếu, bản, ai, khổ,
Do ư phúc trạch cát hung.
Thương, tang, hình, khổn, hạnh, lạc, hỉ, hoan,
Thị tại vận hành hung cát."

Chìa khóa của khoa Tử Vi là do câu trên. Khi xem số Tử Vi, thông thường tín nam, tín nữ chỉ chú ý đến những cung Mệnh, Tài, Quan cùng vận hạn. Ít người chú ý đến cung Phúc cũng như cung Tật Ách.

Thật ra, cung Phúc rất quan trọng. Nó ảnh hưởng đến ba cung Phu Thê, Tài Bạch, Thiên Di là lẽ đương nhiên. Nó gần như khống chế toàn cuộc đời về : giàu nghèo, thọ yếu, sang hèn, vinh nhục, sâu thâm và khổ cực. Tùy theo cung Phúc tốt hay xấu mà biết đương số giàu hay nghèo, sống thọ hay chết yếu, sang hay hèn, cuộc đời bi ai hay toại chí, đắc thế, ...

Cung Phúc bao gồm nhiều yếu tố cuộc đời. Mà cung Phúc chủ yếu ứng vào ngôi mộ mà đương số được hưởng phúc. Ngoài ra cung Phúc còn chịu ảnh hưởng của âm đức tích được hồi tiền kiếp của đương số, âm đức của phụ mẫu, huynh đệ, thê tài, ... Và nếu tại đương kiếp tích được nhiều âm đức thì cung Phúc giải được những khắc phá (nếu có) để trở nên tốt hơn.

Như vậy, những người cùng số, có cuộc đời hao hao giống nhau, nhưng tùy theo cung Phúc mà phú, thọ, quý, vinh, yếu, bản, ai, khổ khác nhau.

Như số những người chết cùng một lúc như chiến tranh, thiên tai, đắm thuyền, ... Không lẽ số những người đó đều đến ngày ly thế cả hay

sao ?

Hoặc câu hỏi khác. Vận số của một người vốn là trường thọ, sống đến ngoài bảy mươi. Tại sao chỉ mới ngoài hai mươi là đã gặp tai nạn mà chết ?

Thật ra mấy vấn đề trên, trong bài phú “Tử Vi cốt tủy” cũng có đề cập, tạm dịch như sau :

“Vận con phải thua vận cha,
Vận người không bằng vận nhà,
Vận nhà không bằng vận làng,
Vận làng không bằng vận châu,
Vận châu không bằng vận nước,
Vận nước không bằng vận thiên hạ.”

Do đó, ví như hai đứa trẻ cùng số, nhưng thời ấu thơ sống với phụ mẫu, vận số phải chịu ảnh hưởng bởi vận số của phụ mẫu. Nếu phụ mẫu giàu sang, thì dù số đứa trẻ xấu vẫn được ám no. Còn như phụ mẫu cô bản, thì dù số đứa trẻ tốt vẫn phải chịu cảnh cơ hàn. Đó là “vận con phải thua vận cha”.

Rộng hơn chút nữa, một người ở trong làng, dù số tốt hay xấu cũng phải chịu chung số phận của cả làng. Tỷ như hai người cùng có số giàu. Một người sống trong làng giàu, thì của cải súc tích. Còn người sống trong làng khó, thì chỉ giàu so với người trong làng, nghĩa là kha khá vậy thôi.

Rộng hơn nữa, một châu không có người chết, nhưng vận nước có binh ách, châu cũng chịu chung số phận, ắt có nhiều người chết.

Một ví dụ khác, khi người ta đi cùng thuyền, cũng giống như ở cùng làng, nếu hơn phân nửa người trong thuyền tận số thì thuyền đắm. Số còn lại bị chết oan theo. Trường hợp này gọi là “uổng tử”. Những người chết oan theo dạng này rất tội, hồn oan vất vưởng nơi cõi thế, trở thành “uổng tử quỷ”, không được đi đầu thai ngay mà phải chờ đến khi đúng số mới được nhập âm tào.

Tuy vậy, nếu như đương số có nhiều âm đức, hoặc được phúc tinh chiếu mệnh, quý nhân phù trợ thì không đến nỗi chết oan, bất quá hao tài tán của vậy thôi.

Lời Kết:

Qua phần luận đoán vừa nói trên, chúng tôi hy vọng Quý Cụ Ông đã có lời giải đáp cho những vấn đề mà Quý Cụ Ông đang quan tâm. Quý Cụ Ông có thể xem thêm phần đoán vận mệnh qua [Tử Trạ - Bát Trạ](#) để biết rõ hơn về vận mệnh mình.

Xem Tướng chấm net chân thành chúc Quý Cụ Ông La So 2 thật nhiều sức khỏe và vạn sự như ý.

Trân Trọng.

XemTuong.net

